

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 09-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2021/HSST-QĐ, ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái Hoàng T, sinh năm: 1993, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 392, ấp Long Khánh, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng L và bà Thái Như P; Tiền án: Ngày 07/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 26/4/2019, đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/10/2015 bị Công an huyện Lai Vung xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chưa đóng phạt. Ngày 29/10/2015 bị Công an huyện Lai Vung xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chưa đóng phạt. Ngày 18/12/2015 bị Công an huyện Lai Vung xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", chưa đóng phạt. Ngày 02/8/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Từ ngày 20/11/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

Cao Hoàng T - sinh năm: 1988. (có mặt)

Nơi cư trú: 272/TH, ấp T H, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Mỹ T - sinh năm: 1990. (có mặt)

Nơi cư trú: 272/TH, ấp T H, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Võ Minh T - sinh năm: 1997. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 185/LB, ấp L B, xã H L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Cao Văn L - sinh năm: 1983. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T M 1, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lê Phú H - sinh năm: 1994. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 371, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Trần Văn Huy - sinh năm: 1960. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T L, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Trương Kim L - sinh năm: 1968. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T H, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

6. Nguyễn Thanh P - sinh năm: 1981. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 778B/1, ấp L K A, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

7. Cao Hoàng N - sinh năm: 1981. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 356, K 4, thị trấn L V, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/8/2020, Nguyễn Thái Hoàng T sau khi uống bia cùng với Võ Minh T, Cao Văn L, Lê Phú H tại nhà H thì L rủ cả 04 người đi tìm quán hát karaoke. T điều khiển xe mô tô biển số 66F4-3456 (xe của cha T) chở H, T điều khiển xe mô tô biển số 66L1-498.22 chở L cùng đi đến dốc cầu Phụ Thành rẽ trái vào đường kênh Ô P thuộc ấp T H, xã T T, huyện Lai Vung dừng xe trên đường, định tìm nơi hát karaoke. Lúc này anh Cao Hoàng T điều khiển xe ô tô biển số 66A-091.24 chở vợ là Nguyễn Thị Mỹ T và 03 đứa con nhỏ là Cao Ngọc Thanh H - sinh năm: 2015, Cao Hoàng Thiên B - sinh năm: 2020, Cao Phạm Hoàng V - sinh năm: 2013 cũng chạy vào đường kênh Ô P để về nhà. Do T, T, L, H đậu 02 xe mô tô song song nhau trên đường nên xe ô tô của anh T không chạy qua được, anh T bấm còi xe nhiều lần thì T kêu Tới chạy xe đến phía trước để cho xe ô tô của anh T đi qua. Sau khi anh T điều khiển xe ô tô chạy qua xe của T khoảng 3m thì dừng lại, anh T mở cửa xe bước xuống đi đến nơi T đậu xe và chửi T nên dẫn đến 02 bên cự cãi lớn tiếng. Sau đó, anh T bỏ đi đến mở cửa xe ô tô, do nghĩ là anh T đến lấy hung khí để đánh T nên T chạy đến nhặt 01 đoạn đá hoa cương (không xác định được chiều dài, chiều rộng) đánh vào vùng vai phải của

anh T 01 cái và dùng chân phải đạp vào hông bên phải anh T 01 cái làm anh T té chúi người vào xe ô tô. Lúc này, T và L ôm T lại can ngăn, anh T đi đến phía sau xe ô tô, mở cốp xe lấy 01 cây gậy đánh bóng chày bằng nhôm, dài khoảng 80cm chạy đến định đánh T thì bị vấp té làm văng cây gậy đánh bóng chày xuống đất, T liền nhặt 01 thanh đá hoa cương dài khoảng 50cm, rộng khoảng 10cm, dày khoảng 0,4cm màu xám ở ven đường đánh vào đầu anh T 01 cái làm anh T ngã xuống đất, bị chảy máu ở đầu, thanh đá hoa cương bị gãy thành nhiều đoạn rơi xuống mặt đường. T cầm 01 đoạn đá hoa cương bị gãy còn lại trên tay tiếp tục đánh trúng nhiều cái và dùng chân đá 02-03 cái trúng vào người anh T, thì H, L, T can ngăn ra, anh T bỏ chạy vào nhà bà Trương Kim L, T dùng đoạn đá hoa cương ném theo nhưng không trúng. Một lúc sau, anh T từ trong nhà bà L chạy ra, trên tay cầm 01 tấm thớt gỗ thì được người dân can ngăn, T và L kêu T lên xe để H chở về nhà; anh T được đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị đến ngày 17/8/2020 thì xuất viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã thu giữ vật chứng tại hiện trường gồm: 07 đoạn đá hoa cương dạng hình chữ nhật, màu đen-xám, đoạn dài nhất là 31cm, đoạn ngắn nhất là 14cm; truy tìm vật chứng là cây gậy đánh bóng chày nhưng không tìm được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 290/TgT ngày 23/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Cao Hoàng T: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKSLVg, ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Nguyễn Thái Hoàng T ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị hại Cao Hoàng T trình bày: Chiều ngày 15/8/2020 anh đã bị bị cáo T dùng đoạn đá hoa cương gây thương tích giống như nội dung bản cáo trạng, anh T yêu cầu T bồi thường tổng số tiền là 70.417.995 đồng, gồm: tiền nằm viện điều trị thương tích 1.046.399 đồng (có hóa đơn); chi phí cắt chỉ vết thương sau khi xuất viện 120.000 đồng (có hóa đơn); chi phí xăng, xe đi lại 500.000 đồng (không có hóa đơn); tiền thu nhập của anh T bị mất trong thời gian anh T điều trị và dưỡng bệnh 10 ngày là 47.361.596 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 21.390.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mỹ T trình bày: Chị là vợ của bị hại T, ngày xảy ra sự việc T là người trực tiếp gây thương tích cho anh T, còn vài người nữa cùng đánh anh T nhưng không biết chính xác ai là người đánh và đánh như thế nào vì lúc đó chị đang ở trong xe ô tô. Khi anh T nằm viện chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi bị hại T, chị T không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì và không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật lúc khoảng 18 giờ ngày 15/8/2020, tại đoạn đường kênh Ô P thuộc ấp T H, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, sau khi T đã có uống rượu, bia và xảy ra mâu thuẫn cự cãi với anh Cao Hoàng T về việc T cùng 03 người bạn đậu 02 xe mô tô lấn chiếm lòng đường làm anh T không lái xe ô tô qua được, dẫn đến T dùng 01 đoạn đá hoa cương là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng vai phải của anh T 01 cái, dùng chân đạp vào hông phải anh T 01 cái, dùng thanh đá hoa cương dài khoảng 50cm, rộng khoảng 10cm, dày khoảng 0,4cm đánh vào đầu anh T 01 cái làm thanh đá gãy thành nhiều đoạn, T tiếp tục cầm 01 đoạn đá hoa cương bị gãy còn lại trên tay đánh nhiều cái, dùng chân đá 02-03 cái trúng vào người anh T gây thương tích 12%, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đây là lần tái phạm của bị cáo, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Thái Hoàng T từ 03 năm đến 04 năm tù; căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 12/2021/HS-ST, ngày 26/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 590 của Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T và bị hại Cao Hoàng T là bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Cao Hoàng T tiền nằm viện điều trị thương tích 1.046.399 đồng; chi phí cắt chỉ vết thương sau khi xuất viện 120.000 đồng; chi phí xăng, xe đi lại 500.000 đồng; tiền thu nhập của anh T bị mất trong thời gian anh T điều trị và dưỡng bệnh 10 ngày là 47.361.596 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 21.390.000 đồng, tổng cộng là 70.417.995 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 07 đoạn đá hoa cương dạng hình chữ nhật, màu đen-xám, đoạn dài nhất là 31cm, đoạn ngắn nhất là 14cm.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

Đối với Cao Văn L, Võ Văn T, Lê Phú H theo lời trình bày của anh Cao Hoàng T cho rằng cho rằng L, T, H có cùng với Nguyễn Thái Hoàng T đánh anh T. Tuy nhiên, qua lời khai của T, L, T, H và qua xác minh các nhân chứng có mặt tại hiện trường gồm Trần Văn H, Trương Kim L, xác định: Chỉ có T dùng đá hoa cương, chân đánh, đạp, đá vào người anh T, riêng L, T, H chỉ can ngăn T, không tham gia đánh anh T nên không xem xét xử lý Cao Văn L, Võ Văn T, Lê Phú H.

Bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T đã có hành vi dùng đoạn đá hoa cương đánh vào vùng vai phải của anh T 01 cái, dùng chân đạp vào hông phải anh T 01 cái, dùng thanh đá hoa cương dài khoảng 50cm, rộng khoảng 10cm, dày khoảng 0,4cm đánh vào đầu anh T 01 cái làm thanh đá gãy thành nhiều đoạn, T tiếp tục cầm 01 đoạn đá hoa cương bị gãy còn lại trên tay đánh nhiều cái, dùng chân đá 02-03 cái trúng vào người anh T gây thương tích 12%. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, có tính chất côn đồ, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ; ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này....”

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật mà bị cáo gây thương tích cho bị hại. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo xem thường pháp luật. Bị cáo có một

tiền án chưa được xóa án tích, ngày 02/8/2020 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú, trong thời gian được tại ngoại bị cáo lại gây thương tích cho bị hại, nhân thân bị cáo không tốt, vì vậy cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với Cao Văn L, Võ Văn T, Lê Phú H theo lời trình bài của anh Cao Hoàng T và chị Nguyễn Thị Mỹ T cho rằng L, T, H có cùng với Nguyễn Thái Hoàng T đánh anh T nhưng không xác định cụ thể L, T, H đánh trúng đâu và đánh như thế nào. Tuy nhiên, qua lời khai của T, L, T, H và qua xác minh các nhân chứng có mặt tại hiện trường gồm Trần Văn Huy, Trương Kim L xác định: Chỉ có T dùng đoạn đá hoa cương, dùng chân đánh, đập, đá vào người anh T, riêng L, T, H chỉ can ngăn T, không tham gia đánh anh T nên chưa có đủ cơ sở xem xét xử lý hình sự đối với Cao Văn L, Võ Văn T, Lê Phú H.

[5] Đối với những người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án, những người này khai giống như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Đây là lần tái phạm của bị cáo là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 07 (bảy) khúc đá (lại đá hoa cương) dạng hình chữ nhật, màu đen-xám, vì đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Cao Hoàng T yêu cầu bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T bồi thường tổng số tiền 70.417.995 đồng, gồm: tiền nằm viện điều trị thương tích 1.046.399 đồng (có hóa đơn); chi phí cắt chỉ vết thương sau khi xuất viện 120.000 đồng (có hóa đơn); chi phí xăng, xe đi lại 500.000 đồng (không có hóa đơn); tiền thu nhập của anh T bị mất trong thời gian anh T điều trị và dưỡng bệnh 10 ngày là 47.361.596 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 21.390.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại T, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này là phù hợp quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mỹ T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T - 03 (ba) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST, ngày 26/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Buộc bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 07 (bảy) khúc đá (lại đá hoa cương) dạng hình chữ nhật, màu đen-xám.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

3. Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự tuyên:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T với bị hại Cao Hoàng T là bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Cao Hoàng T tổng số tiền là 70.417.995 đồng (bảy mươi triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thái Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.521.000 đồng (ba triệu, năm trăm hai mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/4/2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều

7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự: Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Tô Thị Hoa Lư